|  |  |
| --- | --- |
| PHÒNG GDĐT TP ….**TRƯỜNG THCS ....** | **MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ II** **NĂM HỌC: 2023-2024****MÔN: NGỮ VĂN Lớp 8***Thời gian làm bài: 90 phút (Không kể thời gian phát đề)*  |

**I. ĐỌC HIỂU (6.0 điểm)** Đọc bài thơ sau và thực hiện các yêu cầu bên dưới:

|  |  |
| --- | --- |
| **CUỐC KÊU CẢM HỨNG**Khắc khoải đưa sầu giọng lửng lơ, Ây hồn Thục đế thác bao giờ? Năm canh máu chảy đêm hè vắng, Sáu khắc hồn tan bóng nguyệt mờ. Có phải tiếc xuân mà đứng gọi, Hay là nhớ nước vẫn nằm mơ? Thấu đêm ròng rã kêu ai đó? Giục khách giang hồ dạ ngẩn ngơ.  *Cuốc kêu cảm hứng - Nguyễn Khuyến,* *thivien.net.* | *\* Chú thích:* (1) Bài thơ là những nỗi niềm suy tư sâu kín của Nguyễn Khuyến trước thực trạng đất nước đang bị thực dân Pháp xâm lược, triều đình nhà Nguyễn nhu nhược, thoả hiệp để đất nước rơi vào tay giặc. Bài thơ ra đời trong thời gian nhà thơ cáo quan về ở ẩn nơi “Vườn Bùi chốn cũ” (vì bất hợp tác với thực dân Pháp).(2) *Thục đế:* vua nước Thục, có tên là Đỗ Vũ. Điển cũ kể rằng vua nước Thục mất nước, lúc chết hồn hóa thành con chim đỗ quyên (còn gọi là chim cuốc), nhớ nước đêm đêm lại kêu ròng rã “Thục quốc! Thục quốc!” tiếng kêu nghe rất ai oán..(3) *Thác*: chết |

**Lựa chọn phương án đúng:**

**Câu 1:** Cặp câu nào sau đây của bài thơ có sự kết dính (niêm dính) âm luật theo luật trắc:

A. Câu 4 với câu 5 B. Câu 6 với câu 7 C. Câu 7 với câu 8 D. Câu 2 với câu 3

**Câu 2:** Bài thơ được gieo vần như thế nào?

A. Không gieo vần B. Gieo vần trắc C. Gieo vần bằng D. Gieo vần linh hoạt

**Câu 3.** Bài thơ trên được viết bằng thể thơ:

A. Tự do B. Thất ngôn tứ tuyệt C. Thất ngôn bát cú D. Ngũ ngôn tứ tuyệt

**Câu 4.** Hai câu thơ sau sử dụng biện pháp nghệ thuật gì? “*Năm canh máu chảy đêm hè vắng, Sáu khắc hồn tan bóng nguyệt mờ*.”

A. Ẩn dụ, đối xứng,điệp ngữ B. Hoán dụ, đối xứng , so sánh

C. So sánh, nhân hóa, đối xứng D. Đối xứng, ẩn dụ, nói quá

**Câu 5.** Tác dụng của câu hỏi tu từ có trong hai câu thơ “*Có phải tiếc xuân mà đứng gọi,/ Hay là nhớ nước vẫn nằm mơ?* ” là:

A. Nhấn mạnh tâm trạng bồn chồn, ngẩn ngơ không ngủ được của nhà thơ vì đau đáu một nỗi niềm yêu nước, thương dân.

B. Nhấn mạnh tình cảm yêu thương, sự gắn bó của nhà thơ với tiếng cuốc kêu.

C. Nhấn mạnh âm thanh thê thiết, triền miên của tiếng cuốc kêu gợi nỗi buồn thương đất nước của tác giả.

D. Nhấn mạnh tâm trạng của tác giả vì nhớ nước mà hết tiếc rồi lại nhớ, hết đứng rồi lại nằm, hết gọi rồi lại mơ.

**Câu 6:** Theo cách truyền thống, bố cục của bài thơ thất ngôn bát cú luật Đường thường được chia làm:

A. Năm phần B. Bốn phần C. Ba phần D. Hai phần

**Câu 7:** Những từ ngữ nào trong bài thơ diễn tả tâm trạng, cảm xúc của chủ thể trữ tình?

A. Nằm mơ, máu chảy, ròng rã B. Khắc khoải, sầu, tiếc, nhớ, ngẩn ngơ

C. Đêm hè vắng, bóng nguyệt mờ, hồn tan. D. Hồn Thục Đế, năm canh, sáu khắc

**Câu 8.** Qua bài thơ, em hình dung thế nào về con người Nguyễn Khuyến?

A. Là người yêu nước, nặng lòng thuỷ chung với đất nước và đau đớn, xót xa trước cảnh nước mất.

B. Là người hay nằm mơ vì luôn nuối tiếc những điều đã xảy ra trong quá khứ.

C. Là người có tình cảm sâu nặng với loài chim cuốc, đặc biệt là tiếng cuốc kêu.

D. Là người gần gũi, gắn bó, yêu mến thiên nhiên, đặc biệt là mùa xuân.

**Trả lời các câu hỏi:**

**Câu 9.** Viết đoạn văn (khoảng 4 đến 5 câu) nêu cảm nhận của em về bài thơ “*Cuốc kêu cảm hứng*”, trong đó có ít nhất một câu hỏi tu từ (gạch chân câu hỏi tu từ có trong đoạn văn)

**Câu 10.** Từ việc đọc hiểu bài thơ, là học sinh, em cần thể hiện trách nhiệm đối với đất nước bằng những việc làm cụ thể nào?

**II. PHẦN VIẾT. (4 điểm)**

Em hãy viết một bài văn **phân tích một tác phẩm văn học** mà em yêu thích.

**-------Hết-------**

**HƯỚNG DẪN CHẤM**

**I. Phần đọc hiểu**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Câu** | 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 | 7 | 8 |
| **Đáp án** | A | C | C | D | C | B | B | A |
| 9 | Đoạn văn đảm bảo các yêu cầu:**- Hình thức:** Đảm bảo về số câu, không được gạch đầu dòng, không mắc lỗi chính tả, ngữ pháp. Hành văn trong sáng, cảm xúc chân thành; có sử dựng câu hỏi tu từ, gạch chân dưới câu hỏi tu từ đó. -  **Nội dung:** Nêu được cảm nhận về bài thơ “Cuốc kêu cảm hứng” của Nguyễn Khuyến. |  1.0 0.50,5 |
| 10 |  -  **Nội dung:** Trách nhiệm đối với đất nước bằng những việc làm cụ thể: + Yêu và gắn bó với quê hương , cố gắng học tập, rèn luyện để sau này xây dựng quê hương, trở thành niềm tự hào của quê hương.+ Sống nghĩa tình, biết hướng về nguồn cội, bồi dưỡng nhân cách, tâm hồn mỗi người.+ Góp phần giữ gìn an ninh trật tự địa phương, bảo vệ môi trường..… | 1,0 |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **II.Viết**  | **Tiêu chí đánh giá** | **Điểm**  |
| Mở bài | Nêu tên tác phẩm, thể loại và tên tác giả (nếu có) | 0.25 |
| Nêu khái quát đặc sắc của tác phẩm (chủ đề, hình thức nghệ thuật nổi bật) | 0.25 |
| Thân bài | Nêu chủ đề của tác phẩm | 0.5 |
| Nêu một số nét đặc sắc về hình thức nghệ thuật của tác phẩm | 0.5 |
| Phân tích giá trị của một số nét đặc sắc về hình thức nghệ thuật | 0.5 |
| Sử dung các bẳng chứng trong tác phẩm | 0.5 |
| Sử dụng các phương tiện để liên kết các luận điểm, lí lẽ, bằng chứng | 0.5 |
| Kết bài | Khẳng định lại thành công nổi bật của tác phẩm (chủ đề, hình thức nghệ thuật) | 0.25 |
| Nêu suy nghĩ, cảm xúc hoặc bài học rút ra từ tác phẩm | 0.25 |
| Hình thức trình bày, cách hành văn | -Đảm bảo đúng chính tả, ngữ pháp, không mắc lỗi diễn đạt (dùng từ và đặt câu)- Bố cục bài viết hợp lí, đảm bảo sự mạch lạc, liên kết của bài văn.- Ngôn ngữ phù hợp với đối tượng và mục đích viết.- Có cách diễn đạt sáng tạo ( câu văn giàu hình ảnh, trích dẫn danh ngôn để tăng hiệu quả bài viết, ...) | 0.5 |

**MA TRẬN ĐỀ VĂN 8**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Kĩ năng** | **Nội dung** | **Mức độ nhận thức** | **Tổng****% điểm** |
| **Nhận biết** | **Thông hiểu** | **Vận dụng** | **Vận dụng cao** |
| **TN** | **TL** | **TN** | **TL** | **TN** | **TL** | **TN** | **TL** |
| **1** | **Đọc hiểu** | Thơ thất ngôn bát cú đường luật | **4** | **0** | **4** | **0** | **0** | **2** | **0** | **0** | **60** |
| **2** | **Viết** | Viết bài văn phân tích một tác phẩm văn học | **0** | **1\*** | **0** | **1\*** | **0** | **1\*** | **0** | **1\*** | **40** |
| **Tổng** | **20** | **5** | **20** | **15** | **0** | **30** | **0** | **10** | **100%** |
| **Tỉ lệ %** | **20%** | **40%** | **30%** | **10%** |
| **Tỉ lệ chung**  | **60%** | **40%** |

**BẢNG ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ II**

**MÔN: NGỮ VĂN LỚP 8 - THỜI GIAN LÀM BÀI: 90 PHÚT**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Chương/ chủ đề** | **Nội dung/ đơn vị kiến thức** | **Mức độ đánh giá** | **Số câu hỏi theo mức độ nhận thức** |
| **Nhận biết** | **Thông hiểu** | **Vận dụng** | **Vận dụng cao** |
| **1** | **Đọc hiểu** | Thơ Đường luật | **Nhận biết:**- Nhận biết được một số yếu tố thi luật của thơ thất ngôn bát cú và thơ tứ tuyệt Đường luật như: bố cục, niêm, luật, vần, nhịp, đối.- Nhận biết được đặc điểm của biện pháp tu từ đảo ngữ, từ Hán việt**Thông hiểu**: - Hiểu được cảm xúc của người viết được thể hiện qua văn bản.- Phân tích được tác dụng của biện pháp tu từ đảo ngữ, từ Hán việt**Vận dụng:**- Biết trân quý, trân trọng những giá trị văn hóa truyền thống quê hương. | 4TN | 4TN |  2TL |  |
| **2** | **Viết** | Viết bài văn phân tích một tác phẩm văn học | **Nhận biết:**- Xác định được kiểu bài nghị luận văn học.- Xác định được bố cục bài văn, văn bản cần nghị luận.**Thông hiểu:**- Trình bày rõ ràng các khía cạnh của văn bản.- Nêu được chủ đề, dẫn ra và phân tích được tác dụng của một vài nét đặc sắc về hình thức nghệ thuật được dùng trong tác phẩm.**Vận dụng:****-** Vận dụng những kỹ năng tạo lập văn bản, vận dụng kiến thức của bản thân về những trải nghiệm văn học để viết được bài văn nghị luận văn học hoàn chỉnh đáp ứng yêu cầu của đề.- Nhận xét, rút ra bài học từ trải nghiệm của bản thân.**Vận dụng cao**:- Có lối viết sáng tạo, hấp dẫn lôi cuốn; kết hợp các yếu tố miêu tả, biểu cảm để làm nổi bật ý của bản thân với vấn đề cần bàn luận.- Lời văn sinh động, giàu cảm xúc, có giọng điệu riêng. |  |  |  | 1TL\* |
| **Tổng số câu** |  | **4TN** | **4TN** | **2TL** | **1TL** |
| **Tỉ lệ (%)** |  | **20%** | **40%** | **30%** | **10%** |
| **Tỉ lệ chung** |  | **60%** | **40%** |